

PHẦN III: CÔNG TÁC XỬ LÝ KỸ THUẬT TÀI LIỆU

MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ ÁP DỤNG BẢNG PHÂN LOẠI Ở TRUNG TÂM THÔNG TIN - THƯ VIỆN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI*

*ThS Nguyễn Văn Hành
Trung tâm TT-TV ĐHQGHN*

1. Đặt vấn đề

Ngay sau khi thành lập Trung tâm TT-TV ĐHQGHN sử dụng 3 bảng phân loại để phân loại tài liệu. Đó là bảng phân loại thư viện thư mục Liên xô trước đây (BBK); bảng phân loại tổng hợp thập tiến dùng cho thư viện khoa học tổng hợp, do TVQGVN biên soạn (PTB); bảng phân loại thập phân Dewey (DDC) rút gọn 3 cấp. Bảng BBK dùng định ký hiệu phân loại cho tài liệu kho phòng Phục vụ bạn đọc Đại học KHXH&NV (Thư viện ĐHTHHN cũ); Bảng PTB dùng cho tài liệu kho phòng Phòng phục vụ bạn đọc ĐHNN (Thư viện ĐHNN cũ); Còn bảng DDC rút gọn 3 cấp, để phân loại tài liệu các kho mở (chủ yếu là kho tra cứu từ 1500 - 2000 bản) của Trung tâm từ 1997 đến nay. Đây là kết quả của sự kế thừa và phát triển công tác phân loại từ các thư viện đại học thành viên trước năm 1997. Chính điều phức tạp này đã đặt ra vấn đề là phải lựa chọn một bảng phân loại thích hợp để áp dụng cho Trung tâm trong thời gian trước mắt và lâu dài.

Điểm qua tình hình sử dụng bảng phân loại ở các thư viện trong nước cho thấy: cho đến nay các thư viện ở Việt Nam vẫn chủ yếu sử dụng các bảng phân loại như bảng BBK và bảng PTB [4]. Đã có một số thư viện đại học ở phía Nam sử dụng bảng DDC, nhưng dùng bảng nguyên bản, như thư viện ĐH Cần thơ, thư viện ĐHKHTN - ĐHQG TpHCM. Chưa có bản dịch chính thức DDC sang tiếng Việt và sau đó cải biên cho phù hợp với điều kiện hiện nay của nước ta. Ở Trung tâm TT-TV ĐHQGHN, đã tổ chức dịch bảng DDC tóm tắt từ bảng tiếng Pháp. Nhưng cũng chưa đưa vào sử dụng được, vì đang trong quá trình cải biên cho phù hợp. Về phía ngành TT-TV, dưới sự chủ trì của Vụ Thư viện, đã có một cuộc hội thảo về vấn đề dịch DDC. Hội thảo đã kiến nghị Nhà nước cho phép dịch DDC, bản đầy đủ xuất bản lần thứ 21 và sau đó tiến hành biên soạn DDC ứng dụng cho các thư viện Việt Nam [1].

Việc lựa chọn bảng phân loại cho Trung tâm trong giai đoạn hiện nay có thể tham khảo một số tiêu chí sau:

1.1 Tính liên tục, không làm gián đoạn công tác phân loại và tổ chức hệ thống MLPL phiếu của các kho tài liệu đã có mà thường là số lượng rất lớn và thói quen sử dụng bộ máy tra cứu của NDT;

1.2 Phù hợp và tiện lợi cho việc tổ chức kho mở và trao đổi thông tin thư mục với các thư viện hiện đại và tiên tiến ở khu vực và trên thế giới, tiến đến hội nhập với khu vực và quốc tế về lĩnh vực này.

* Báo cáo tại Toạ đàm ...

1.3 Phù hợp với hệ thống chính trị và điều kiện kinh tế xã hội của đất nước.

Ngoài ra còn các tiêu chí mang tính chuyên môn thuần túy từ chính bản thân các bảng phân loại như về cấu trúc bảng phải khoa học, mềm dẻo, hệ thống ký hiệu phải đơn giản, dễ thành lập; Cập nhật với sự phát triển của khoa học và thực tiễn.

2. Những khó khăn và thuận lợi khi sử dụng BBK và DDC hiện nay ở Trung tâm TT-TV ĐHQGHN

Đối với bảng BBK, thuận lợi là cán bộ thư viện đã quen sử dụng bảng BBK để phân loại tài liệu, vì thư viện ĐHTHHN đã áp dụng BBK ngay từ cuối những năm 1960 [2]. Đến 1984 -1985, đã xây dựng được bảng BBK có dãy cơ bản bằng số Ả-rập, trên cơ sở các bảng BBK do thư viện KHKTW và Viện Thông tin KHXH biên soạn. Bạn đọc đã quen sử dụng hệ thống mục lục phân loại theo BBK này.

Những khó khăn khi sử dụng BBK, hiện nay chủ yếu là phần khoa học xã hội và nhân văn. Bảng BBK ra đời cuối những năm 60 của thế kỷ 20, khi Liên Xô và các nước XHCN đang còn hùng mạnh các soạn giả BBK đã vận dụng cả việc phân loại hệ thống chính trị thế giới lúc đó vào việc phân loại tài liệu sách báo trong thư viện. Trong một số đề mục về Kinh tế, Luật pháp.... nếu phân chia như BBK thì hiện nay không còn phù hợp. Sau khi Liên Xô sụp đổ 1991, các nước XHCN như Trung Quốc, Việt Nam tiến hành cải cách đổi mới và mở cửa, chấp nhận nền kinh tế thị trường có sự điều tiết của Nhà nước. Do vậy khi phân loại các dạng tài liệu trên, cán bộ phân loại thường rất lúng túng, không biết xếp vào đâu, và thường phải tự tạo ra phương án sửa chữa mang tính cục bộ [3]. Thêm vào đó, khi sửa BBK, ta không thể vận dụng kinh nghiệm của các đồng nghiệp Nga là chỉ việc loại bỏ/chuyển những đề mục về CNXH, CNCS sang khu vực khác hoặc phân chia lại thời kỳ lịch sử... trong các đề mục KHXH&NV của BBK [6] vì hệ thống chính trị của nước ta hoàn toàn khác với nước Nga hiện nay. Các thư viện ở Việt Nam chưa có sự thống nhất trong việc sửa lại BBK cho phù hợp, nhất là phần KHXH&NV, chỉ có Thư viện KHKTW thuộc Trung tâm TTTLKH&CNQG là tái bản lại BBK phần KHTN và công nghệ (1999).

Đối với bảng DDC: Trung tâm chỉ mới sử dụng DDC rút gọn 3 cấp, nên chưa thể nói gì nhiều về sự tiện lợi của bảng phân loại này. Qua các thông tin từ tài liệu cho thấy: Tính phổ biến của DDC trong các thư viện thế giới và nhất là trong hệ thống thư viện được tự động hoá cao. Hiện nay đã có 135 nước sử dụng DDC, được dịch ra 30 thứ tiếng. Chỉ số phân loại DDC được dùng tìm tin trên mạng Internet vì chúng được ghi trên các bản ghi của MARC [5]. Ngay ở Nga giới thư viện cũng đã thừa nhận tính ưu việt của DDC trong việc tổ chức kho sách và tìm kiếm thông tin ở chế độ tự động hoá. Trung tâm thư viện máy tính trực tuyến-OCLC (Online Computer Library Center) ở Mỹ đã soạn thảo trình duyệt (Browser), đa ngữ trên cơ sở DDC để tìm kiếm thông tin trên Internet. Thư viện KHKT nhà nước Nga đang biên dịch bản tiếng Nga trọn bộ DDC 21 [7]. Còn sự tiện lợi về tổ chức kho (kho mở), có lẽ ở chính ưu điểm của DDC là các ký hiệu phân loại hoàn toàn bằng số Ả-rập, nên dễ dàng cho việc tạo chỉ số xếp giá cho kho sách mở.

Các khó khăn khi sử dụng DDC, như đã nói, ở Việt nam chưa có bảng DDC được biên dịch chính thức - đây cũng là một khó khăn cho Trung tâm. Thêm nữa, những điều

không thuận lợi ngay chính bản thân bảng phân loại mà bảng phân loại nào cũng có, như cấu trúc khung, sự phân chia các đề mục về KHXH, về chính trị theo quan niệm của người xây dựng bảng. Những điều này cần phải tính đến khi áp dụng DDC cho công tác phân loại tài liệu của Trung tâm - đó là tiêu chí thứ 3 khi sử dụng bất kỳ 1 bảng phân loại nào. Ngoài ra còn phải tính đến sự phù hợp giữa yêu cầu áp dụng bảng phân loại vào thực tiễn của Trung tâm với vấn đề bản quyền của cơ quan xuất bản DDC...

3. Phương án áp dụng bảng phân loại ở Trung tâm TT-TV ĐHQGHN

Trong thời gian một vài năm tới, ở Trung tâm sẽ áp dụng các bảng phân loại sau:

a- Áp dụng bảng DDC rút gọn (bảng biên dịch từ bản tiếng Pháp) cho phân loại kho sách mở. Đối với bảng DDC này cũng cần phải hiệu chỉnh lại một số đề mục cho phù hợp với điều kiện Việt Nam. Như đề mục về Chủ nghĩa Mác- Lê Nin; mở rộng các đề mục về Văn học và Lịch sử Việt Nam..... Đây là những công việc khó khăn đối với một thư viện, nhưng không thể không làm vì công tác phân loại tài liệu không thể dừng lại để đợi có một bảng phân loại hoàn thiện.

b- Áp dụng bảng BBK cho phân loại các kho sách kín ở các phòng Phục vụ bạn đọc trường ĐHKHTN và ĐHKHXH&NV. Nhưng là sử dụng bảng BBK phần KHTN và Công nghệ đã được thư viện KHKTW thuộc Trung tâm TTTLKH&CNQG sửa chữa và tái bản 1999 (3 tập, 4 quyển). Khắc phục hiệu chỉnh lại bảng BBK phần KHXH&NV cho phù hợp với tình hình hiện nay - khắc phục các tồn tại của BBK như đã nêu ở trên. Áp dụng bảng PTB cho phân loại kho sách kín ở phòng Phục vụ bạn đọc ĐHNH.

c- Vào thời điểm thích hợp, khi có đầy đủ các điều kiện như cơ sở vật chất cho tổ chức kho mở cho toàn bộ kho sách của Trung tâm; Có bảng DDC được dịch từ bảng đầy đủ và biên soạn cho phù hợp với thực tiễn ở Việt nam. Trung tâm TT-TV ĐHQGHN sẽ chuyển sang sử dụng bảng phân loại này cho thống nhất trong toàn bộ các kho tài liệu của mình./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Kết luận hội thảo nghiên cứu và dịch thuật bảng phân loại Dewey / Vụ Thư viện .- H., 2000 .- 3 tr.
2. Nguyễn Văn Hành. Sử dụng bảng phân loại BBK ở thư viện trường Đại học Tổng hợp Hà nội // Công tác thư viện thư mục, 1985, số 2.- tr.15-19
3. Nguyễn Thị Huệ . Kinh nghiệm áp dụng khung phân loại BBK ở thư viện Viện Kinh tế học // Tạp chí Thông tin & Tư liệu, 1996, số 3 .- Tr.19-22
4. Tạ Thị Thịnh . Vấn đề lựa chọn khung phân loại cho các thư viện và cơ quan thông tin // Tạp chí Thông tin & Tư liệu, 1996, số 4 .- Tr.6 -9
5. Mitchell, Joans. A Bief Introduction to the Dewey Decimal Classification // Sumaries DDC 21 .- N.Y.: Forest Press.1996 .- pp.1-5
6. Lazurkina V.B.; Maslovec R.D. Puti preobrazovanijia BBK // Bibliovedenie, 1993. No 5-6.- st.98-103
7. Zaiceva E. Ispol'zuemsjia BBK orientirujas na D'jui // Biblioteka, 2000.
8. No2.-st.54-56